

Số 101/2022/QĐST-DS

Sơn Trà, ngày 30 tháng 09 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 09 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 05 năm 2022, giữa:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần A - Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị M, phường 5, quận 3, TP Hồ Chí Minh.

- **Người đại diện theo pháp luật:** Ông T- Chức vụ: Tổng giám đốc

- **Người đại diện theo ủy quyền:** Bà Vũ Thị A – chức vụ: Giám Đốc phòng quản lý nợ - theo giấy ủy quyền số: 70/UQ-QLN.22 ngày

20/01/2022 của người đại diện theo pháp luật. Bà Trần Thị Hiền, chức vụ: Nhân viên xử lý nợ - Theo giấy ủy quyền số 1634/UQ-QLN.22 ngày 04 tháng 04 năm 2022

*** Bị đơn:** Ông Lê M; sinh năm 1951; Địa chỉ: K25/26/14, Nguyễn Thông, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Lương V, sinh năm 1970. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1989, cùng trú tại: K25/26/14, Nguyễn Thông, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự

1. Xác nhận nợ: ông Lê M xác nhận nợ Ngân Hàng TMCP Á Châu tính đến ngày đến ngày 24/09/2022 là 316.615.747 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm mười sáu triệu sáu trăm mười lăm ngàn bảy trăm bốn mươi bảy đồng*), trong đó vốn gốc 282.276.356 đồng, lãi trong hạn 2.956.316 đồng, lãi quá hạn: 30.619.193 đồng, phạt chậm trả lãi 763.882 đồng.

2. Phương thức trả nợ: ông Lê M và đại diện theo ủy quyền của Ngân Hàng TMCP Á Châu thống nhất phương thức trả nợ như sau:

Từ tháng 10/2022 đến 28/02/2023 mỗi tháng ông Lê M phải thanh toán số tiền: 3.000.000 cho Ngân Hàng TMCP Á Châu, chậm nhất đến 31/03/2023 ông Lê M có trách nhiệm thanh toán toàn bộ dư nợ gốc và lãi còn lại theo Hợp đồng cấp tín dụng số STR.CN.408.231020 ngày 23/10/2020 và Khế ước nhận nợ số: 321199319 giải ngân ngày 29/10/2020. Đồng thời tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất cam kết tại theo Hợp đồng cấp tín dụng số STR.CN.408.231020 ngày 23/10/2020 và Khế ước nhận nợ số: 321199319 giải ngân ngày 29/10/2020 kể từ ngày 25/09/2022 cho đến khi trả hết nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất ký kết tại theo Hợp đồng cấp tín dụng số STR.CN.408.231020 ngày 23/10/2020 và Khế ước nhận nợ số: 321199319, giải ngân ngày 29/10/2020.

3. Trường hợp ông Lê M không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo lộ trình trả nợ nêu trên, Ngân Hàng TMCP Á Châu được phát mãi tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 109 tờ bản đồ số 2, địa chỉ: Tổ 2, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Lê M theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH 01500 do UBND quận Sơn Trà cấp ngày 11/5/2020, hợp đồng thế chấp tài sản số STR.BĐCN.43.231020 ngày 23/10/2020 mà các bên đã ký kết.

4. Về án phí sơ thẩm:

- Ông Lê M phải chịu án phí: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), nhưng ông Lê M được miễn toàn bộ số tiền án phí theo quy định tại điều 12 nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, án phí và lệ phí tòa án (ông Lê M thuộc diện người cao tuổi và hộ nghèo tại địa phương)

- Hoàn trả cho Ngân Hàng TMCP Á Châu số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.983.085 đồng (Bảy triệu chín trăm tám mươi ba ngàn không trăm tám mươi lăm đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0003406 ngày 20/05/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG